TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 617/2020/HS-PT
Ngày:19-10-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười

Ông Dương Tuấn Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Nhi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 329/2020/TLPT- HS ngày 27 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Tăng Thị **B** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 191/2020/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Tăng Thị B, Giới tính: nữ, sinh ngày: 05/8/1992 tại tỉnh Bạc Liêu; Hộ khẩu thường trú: 413/41/4/7 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: phòng 003 khách sạn Nam Khánh, số 303 Âu Dương Lân, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Me, Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Tăng D, sinh năm 1955 và bà Sơn Thị M, sinh năm 1973; Hoàn cảnh gia đình: Có 3 người con (lớn nhất sinh năm 2011 và nhỏ nhất sinh năm 2020);

Nhân thân: Ngày 23/3/2016, bị Công an huyện Bình Chánh bắt, lập hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh đưa đi cai nghiện bắt buộc về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" tại Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2, thời gian 24 tháng (ngày 3/9/2017 chấp hành xong); Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 12/10/2019. (Có mặt).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:

Luật sư Đoàn Huy Hoàng - thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 20 giờ 50’ ngày 12/10/2019, tại quầy lễ tân khách sạn Bonita số 570 - 572 Trần Hưng Đạo, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; Tổ trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 5 phát hiện Tăng Thị **B** đi đến khách sạn Bonita bằng xe gắn máy biển số 86B4 - 430.50 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi xách màu xám của **B** đang đeo trên người có 01 bịch nylon màu đen, bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy nên đưa **B** cùng vật chứng về Công an Phường 2, Quận 5 lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bịch nylon màu đen, bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 99,7771g, loại Methamphetamine (Kết luận giám định số 1921/KLGĐ-H ngày 18/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hồ Chí Minh - Bút lục 59); 01 điện thoại di động hiệu Oppo, 01 túi xách màu xám, 01 xe gắn máy biển số 86B4-430.50.

Cùng ngày 12/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tăng Thị **B** tại phòng 003 khách sạn Nam Khánh số 303 Âu Dương Lân, Phường 2, Quận 8, không phát hiện, thu giữ gì.

Kết quả điều tra xác định:

Tăng Thị **B** bắt đầu sử dụng ma túy đá từ năm 2012. Khoảng tháng 9/2019, **B** đến thuê ở tại phòng 003 khách sạn Nam Khánh, thông qua bạn bè **B** quen biết với một người đàn ông tên Hùng bán ma túy (không rõ lai lịch), **B** khai Hùng thuê phòng tại khách sạn Thùy Linh, số 301 Âu Dương Lân, Phường 2, Quận 8). **B** đã 03 lần mua ma túy đá của Hùng vào các ngày 03/10/2019, 06/10/2019 và 09/10/2019, mỗi lần khoảng 2,5 gam ma túy đá với giá 1.000.000 đồng; ma túy sau khi mua **B** đem về phòng thuê của **B** tại khách sạn Nam Khánh để sử dụng và phân lẻ thành các gói nhỏ bán lại với giá từ 200.000 đồng/1 gói (tương đương 0,2 gam ma túy đá) đến 300.000 đồng/1 gói (tương đương 0,3 gam ma túy đá) cho nhiều người nghiện (trong đó có một đối tượng tên Phương ở Quận 7, tất cả đều không rõ

lai lịch), thu lợi tổng cộng khoảng 1.600.000 đồng. Việc mua bán trao đổi thông qua mạng xã hội Zalo và hẹn giao dịch trực tiếp tại phòng thuê của **B**.

Ngoài ra, **B** còn phụ giúp Hùng nhận ma túy đá của Hùng đem đi giao cho khách để nhận tiền công, cụ thể vào khoảng 20 giờ ngày 12/10/2019, **B** đang ở phòng thuê thì Hùng gọi điện thoại bảo **B** đến khách sạn Thùy Linh gặp Hùng nhận ma túy đi giao cho khách và nhận tiền đem về, Hùng hứa sẽ trả công cho **B**, **B** đồng ý. Sau đó, **B** đi bộ từ khách sạn Nam Khánh đến khách sạn Thùy Linh, gặp Hùng tại sảnh khách sạn và nhận từ Hùng 01 bịch nylon màu đen chứa ma túy đá, sau đó đi cùng Hùng đến chỗ để xe của khách nhận 01 xe gắn máy biển số 86B4-43050, Hùng nói **B** dùng xe làm phương tiện đi giao ma túy đến khách sạn Bonita tại số 570 - 572 Trần Hưng Đạo, Phường 2, Quận 5 để giao cho một người phụ nữ rồi lấy tiền đem về cho Hùng, Hùng không nói cho **B** biết rõ số lượng ma túy, số tiền bán ma túy và số tiền công trả cho **B** là bao nhiêu; **B** cầm bịch ma túy cho vào túi xách màu xám của **B** đang đeo trên người rồi điều khiển xe máy biển số 86B4 - 430.50 đi đến điểm hẹn, khi vừa đến quầy lễ tân khách sạn Bonita thì bị Công an phát hiện, thu giữ quả tang như đã nêu trên.

Đối với các đối tượng Hùng (qua xác minh tại khách sạn Thùy Linh không có đối tượng tên Hùng nào thuê phòng) và người phụ nữ tại khách sạn Bonita do Tăng Thị **B** không khai rõ về nhân thân, lai lịch và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, truy bắt và xử lý.

Vật chứng vụ án (đã được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 51/PNK/2020 ngày 05/02/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh), gồm có:

+ 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1921/2019/Q5 có chữ ký của giám định viên Trần Đình Hải (PC09) và cán bộ điều tra Nguyễn Phi Tùng (PC04), bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng của **B** dùng để liên lạc, bán ma túy.

+ 01 túi xách màu xám của **B** dùng để cất giấu ma túy.

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda, loại AirBlade, biển số 86B4 - 430.50; Số khung: RLHJF6314HZ012900; Số máy: JF63E2079804. Tăng Thị **B** khai chiếc xe gắn máy nói trên là của Hùng giao cho **B** đi giao ma túy cho khách còn nguồn gốc chiếc xe gắn máy thì **B** không rõ. Kết quả xác minh chiếc xe do chị Nguyễn Thị Thắm (Sinh năm: 1995; HKTT tại thôn Văn Khê, xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận) đứng tên chủ sở hữu; Chị Thắm khai sử dụng xe đến ngày 22/6/2018 thì bị cướp và có đến Công an xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai trình báo sự việc, Công an xã Long Phước đã chuyển hồ sơ cho Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp nhận vụ việc nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành qua điều tra xác minh vào thời điểm xảy ra vụ cướp không có người chứng kiến, tại hiện trường không thu thập được dấu vết và vật chứng liên quan nên không đủ căn cứ khởi tố vụ án theo như trình báo của chị Thắm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã gửi công văn đến Ban biên tập Báo Công an nhân dân đăng báo tìm chủ sở hữu xe gắn máy và những người có liên quan đến xe gắn máy biển số 86B4-43050 nói trên nhưng chưa có ai đến cung cấp thông tin liên quan; Do đó đã lập biên bản chuyển giao cho Cục thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh chờ xử lý theo quy định.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 191/2020/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Căn cứ điểm b Khoản 3, khoản 5 Điều 251 và điểm s khoản 1 điều 51 điểm Bộ Luật Hình Sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt: Bị cáo Tăng Thị **B** 13 (mười ba) năm tù về tội:“ Mua bán trái phép chất ma túy**”.** Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22/6/2020, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Tăng Thị **B** giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì mức án đã tuyên là nặng trong khi bị cáo đã thành khẩn khai báo, hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ dưới 3 tuổi.

Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm do cấp sơ thẩm đã tuân thủ các quy định pháp luật trong quá trình tiến hành tố tụng, các chứng cứ đã được thu thập hợp pháp và đầy đủ để quy kết hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời khẳng định hành vi bị cáo đã thực hiện đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự xã hội, khối lượng ma túy bị bắt giữ là lớn nên cần xử phạt cho nghiêm. Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vận dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên phạt 13 năm là đã có cân nhắc và khoan hồng cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình chứng cứ mới, các lý do kháng cáo đã nêu đã được ghi nhận trong bản án sơ thẩm để lượng hình nên không có cơ sở để xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định bản án sơ thẩm đã xét xử đúng hành vi phạm tội của bị cáo nên thống nhất về tội danh và điều luật áp dụng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử lưu ý đến các tình tiết giảm nhẹ do bị cáo đã thành khẩn nhận tội, hoàn cảnh khó khăn, có 03 con nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ để chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: quá trình tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã tuân thủ đúng quy định, bị cáo đã tự nguyện khai báo không bị ép cung, nhục hình; các chứng cứ đã được thu thập hợp pháp, đảm bảo tính khách quan, đầy đủ để giải quyết toàn bộ các vấn đề của vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: theo Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang vào lúc 21 giờ ngày 12/10/2019 thể hiện: khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo có biểu hiện nghi vấn nên đã bị lực lượng chức năng kiểm tra và phát hiện có ma túy trong túi xách bị cáo đang mang trên người khi đến quầy lễ tân khách sạn Bonita ở số 570 – 572 Trần Hưng Đạo, phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh để giao ma túy cho một phụ nữ (không rõ họ, tên cụ thể) theo yêu cầu của đối tượng tên Hùng. Theo kết luận giám định số 1921/KLGĐ – H ngày 18/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - công an Thành phố Hồ Chí Minh, gói tinh thể không màu thu giữ của bị cáo là ma túy ở thể rắn, khối lượng 99,7771 gram loại Phethamphetamin. Bị cáo khai nhận theo yêu cầu của đối tượng tên Hùng đã mang số ma túy trên đi giao cho người mua để nhận tiền Hùng cho và bị bắt quả tang khi đang đứng đợi giao ma túy. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến việc bắt quả tang kết hợp với kết quả giám định đã đủ cơ sở để quy kết bị cáo về tội " Mua bán trái phép các chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt thấy rằng án sơ thẩm đã xác định đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vận dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo và tuyên phạt tương xứng. Bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ nào mới so với giai đoạn xét xử sơ thẩm nên yêu cầu kháng cáo và các ý kiến bào chữa của Luật sư là không có cơ sở để chấp nhận. Trong tình hình vi phạm pháp luật về hành vi mua bán ma túy diễn biến phức tạp như hiện nay – đặc biệt là trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là do nhiều người bất chấp pháp luật để tiếp tay cho bọn tội phạm mua bán ma túy vì muốn hưởng lợi

cao nên cần có hình phạt nghiêm khắc để răn đe, phòng ngừa chung, như đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, Hội đồng xét xử thống nhất giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Áp dụng:

Điểm b khoản 3 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Tăng Thị **B** 13 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2019.

Phạt bổ sung bị cáo Tăng Thị **B** số tiền 5.000.000 (Năm triệu đồng), sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Mười **Dương Tuấn Vinh** **Nguyễn Thị Thụy Vũ**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Cục THA DS TPHCM;
- TTG Công an TPHCM (1),
bị cáo (1);
- Lưu: HS; VP; (HTKN).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thụy Vũ